

Số: 18 /BC-HĐQT

Đồng Nai, Ngày 17 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**I. Thông tin chung****1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Đồng Tân**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600248576 (đăng ký lần đầu ngày 21/06/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/11/2017).
- Vốn điều lệ: 52.597.000.000 đồng;
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 52.597.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 5, Khu phố 2, đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Phong, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại: 02513.823900
- Số fax: 02513.817279
- Website: <https://dongtanvn.com>
- Mã cổ phiếu: D17
- Quá trình hình thành và phát triển: (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Thời gian	Sự kiện
11/08/1993	Công ty Đồng Tân được thành lập theo Quyết định số 556/QĐ-QP của Bộ Quốc phòng
29/12/2010	Công ty Đồng Tân được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Đồng Tân theo Quyết định 5230/QĐ-BQP và sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp 3600248576 lần đầu ngày 21/06/2011
10/07/2015	Công ty TNHH MTV Đồng Tân điều chuyển thành Công ty con của Công ty TNHH MTV Đồng Hải/Quân khu 7 theo Quyết định số 2684/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng
23/7/2017	Công ty TNHH MTV Đồng Tân thuộc Công ty TNHH MTV Đồng Hải/Quân khu 7 được chuyển đổi sang Công ty cổ phần Đồng Tân với vốn điều lệ là: 52.597.000.000 theo Quyết định số 2908/QĐ-

	BQP
31/10/2023	Được Trung tâm Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 24/2023/GCNCP-VSDC với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký: 5.259.700 cổ phiếu với mã chứng khoán: D17
28/12/2023	Được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCom theo Quyết định số 1346/QĐ-SGDHN với mã chứng khoán D17 giao dịch cổ phiếu chính thức là Ngày 08/01/2024

- Các sự kiện khác:

Qua 20 năm hoạt động, Công ty đã đạt được nhiều thành tích như sau:

- Bộ Quốc phòng khen tặng:
- Bộ Tư lệnh Quân khu 7 khen tặng: năm 2002, 2005
- UBND tỉnh Đồng Nai khen tặng: năm 2003, 2004
- + Tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Người tốt việc tốt 05 năm 2001 – 2005.
- + Công nhận đơn vị điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước 2001 – 2005.
- + Tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào ĐQCP năm 2005 – 2006.
- + Tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác dân vận năm 2005.
- + Tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua quyết thắng năm 2007.
- + Tặng cờ thi đua Đơn vị xuất sắc năm 2010; 2014.
- + Tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua quyết thắng năm 2011; 2015.
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai khen tặng: năm 2003, 2010
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh khen tặng:  
Tặng bằng khen Tập thể CBCNV Công ty Đồng Tân vì đã có nhiều thành tích trong công tác tổ chức, vận động, bảo trợ, khám chữa bệnh cho bệnh nhân nghèo liên tục nhiều năm.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### 2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
- Xây dựng công trình đường bộ, công trình kỹ thuật dân dụng khác

### 2.2. Địa bàn kinh doanh: tỉnh Đồng Nai

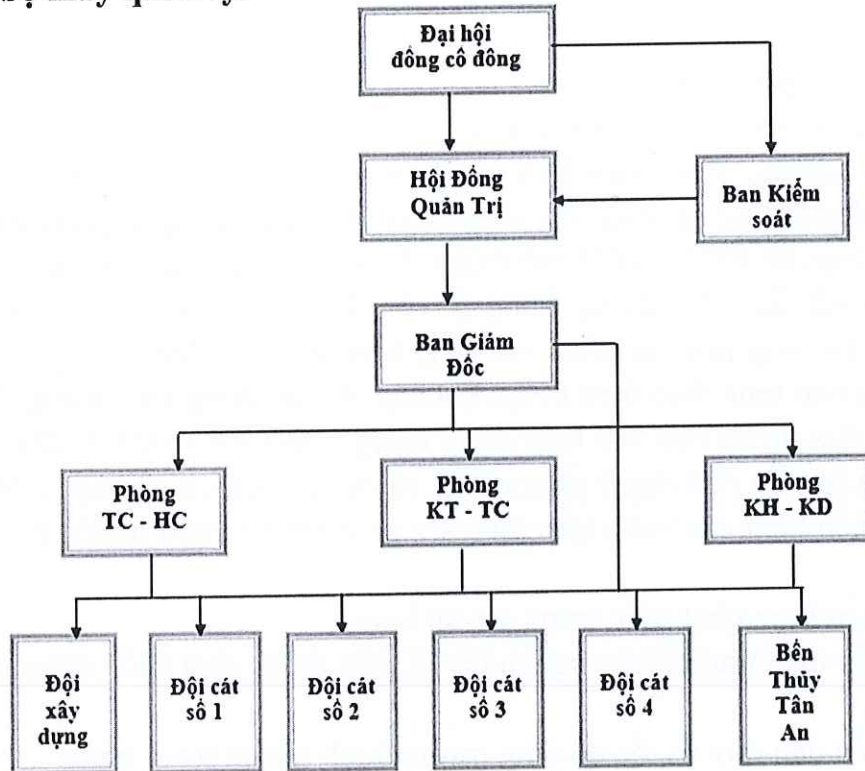
## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

**3.1. Mô hình quản trị:**

Công ty Cổ phần Đồng Tân tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc.

**3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.**



**3.3. Các công ty con, công ty liên kết:**

- Công ty liên kết:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	Vốn góp của Công ty	Tỷ lệ sở hữu của Công ty (%)
1	Công ty TNHH MTV XD Ngọc Hạnh	Số 75, Kp2, Phường Tân Phong, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	11.646.280.000	22,14%

2	Công ty TNHH Xăng Dầu Tân Phong	Số 1A, đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	Kinh doanh Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	11.646.280.000	22,14%
---	---------------------------------	---	---	----------------	--------

#### 4. Định hướng phát triển:

##### 4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Định hướng: Phát triển bền vững cả về quy mô và chiều sâu mà các ngành nghề kinh doanh chủ lực hiện có, tăng doanh thu và hiệu quả, phấn đấu đưa Công ty trong giai đoạn từ 2023 – 2025 trở thành doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu. Ngoài ra, Công ty còn đang triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Thương mại cho thuê với tổng kinh phí xây dựng công trình dự kiến 150 tỷ đồng, giá cho thuê theo thỏa thuận khoảng 50.000 đồng/1m<sup>2</sup>/tháng. Theo kế hoạch, Công ty sẽ đưa dự án này vào hoạt động trong 5 năm tới (2023-2028). Hiện tại, Công ty đã trình cấp trên phê duyệt phương án sử dụng đất theo Thông tư 58 của Bộ Quốc phòng và triển khai các bước tiếp theo khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp tục củng cố các ngành đã có, xây dựng phát triển thêm các ngành kinh doanh mới;

+ Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh doanh hàng năm;

+ Duy trì và phát huy mối quan hệ với khách hàng;

+ Phát triển mạnh các ngành sản xuất vật liệu xây dựng có lợi thế và doanh số cao;

+ Tăng cường hợp tác liên doanh, liên kết các Công ty trong nước để phát triển ngành kinh doanh mới và khai thác tốt nhất các nguồn lực, khả năng hiện có của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

+ Chấp hành tốt chính sách pháp luật, chú trọng các giải pháp tăng trưởng gắn liền 03 nhân tố: Kinh tế, xã hội và môi trường.

+ Luôn đặt lợi ích cổ đông, mở rộng quy mô phát triển của công ty, đảm bảo việc làm và đảm bảo đời sống cho người lao động, quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

### 5. Các rủi ro:

- Với các lĩnh vực kinh doanh hiện nay, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào nền kinh tế và nhu cầu xã hội.

- Khoáng sản là tài nguyên không tái tạo, trữ lượng có hạn, trong trường hợp khai thác quá mức dễ dẫn đến rủi ro làm biến đổi môi trường sống trong khu vực khai thác, thậm chí làm thay đổi môi trường thiên nhiên.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

#### 1.1. Kết quả kinh doanh của Công ty theo báo cáo tài chính năm 2023

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH 2023	Tỷ lệ TH 2023/T H2022
Doanh thu	Tr. đồng	119.000	61.687	119.135	51,78%	53,32%
Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	28.960	15.497	32.527	53,51%	47,64%
Cổ tức (*)	%	35	25	35	71,42%	71,42%

(\*) Cổ tức năm 2023 là dự kiến

Trong năm 2023, Doanh thu đạt 53,38%, lợi nhuận đạt 53,51% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, nguyên nhân tình hình kinh tế khó khăn, thị trường xây dựng bị đóng băng nên dẫn đến nhu cầu tiêu thụ mặt hàng xây dựng giảm mạnh. Mặt khác do nhà nước điều chỉnh tăng giá tính tài nguyên, phí môi trường làm cho chi phí tăng cao nên Công ty không thể giảm giá bán để thu hút sức mua trên thị trường.

- Tình hình thực hiện năm 2023 so với thực hiện năm 2022 doanh thu đạt 53,32%, lợi nhuận đạt 47,64%.

### 2. Tổ chức và nhân sự

ST T	Họ tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết
A	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			
1	Ông Lâm Bá Tòng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Ông Lâm Bá Tòng tốt nghiệp Đại Học Văn Lang . Tham gia Công ty Đồng Tân từ năm 2003. Năm 2015 đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính –Kế toán. Tháng 12/2017	0,18

			Chủ tịch Hội đồng quản trị , tháng 02/2022 đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Đông Hải kiêm chủ tịch Hội đồng quản trị. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Ông Lâm Bá Tòng được tiếp tục trúng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đông Tân nhiệm kỳ 2022-2027.	
2	Ông Lê Bảo Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc	Ông Lê Bảo Thanh tham gia Công ty Đông Tân từ năm 1998 và có nhiều năm kinh nghiệm, tốt nghiệp Đại học Kỹ sư Mỏ địa chất. Tháng 12/2017 đảm nhiệm chức vụ Trưởng Phòng Kế hoạch-Kinh doanh, tháng 04/2022 Ông Lê Bảo Thanh được trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2027, tháng 08/2023 bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty.	0,13
3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên Hội đồng quản trị	Tháng 12/2017 Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân tham gia thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty, Tháng 06/2018 Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Đông Tân, tháng 04/2022 tiếp tục tham gia hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027; Tháng 10/2023 xin từ nhiệm vì lý do cá nhân	0%
<b>B BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>				
1	Ông Nguyễn Toàn Nghĩa	Giám đốc	Ông Nguyễn Toàn Nghĩa trình độ Đại học có nhiều kinh nghiệm trong quản lý, kinh doanh. Tháng 06/2018 Hội đồng quản trị bổ	0,17%

			nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty cho đến nay.	
2	Ông Lê Bảo Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc	(Tham chiếu nội dung mục A.2)	
3	Bà Trần Thị Thúy An	Kế toán trưởng	Trước khi được phân công nhiệm vụ Kế toán trưởng từ tháng 12/2017. Năm 2014 Bà Trần Thị Thúy An đảm nhiệm nhân viên Phòng Kế toán Công ty cổ phần Đồng Tân	0,09%
<b>C</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>			
1	Nguyễn Tài Đại	Trưởng Ban kiểm soát	Tháng 06/2016 Ông Nguyễn Tài Đại là nhân viên Phòng Kế toán Công ty Đồng Tân, Tháng 12/2017 tham gia thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 và tiếp tục trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát.	0,04%
2	Bà Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	Thành viên Ban kiểm soát	Tháng 12/2017 Bà Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên tham gia thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 và tiếp tục trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027	0%
3	Bà Lê Minh Trang	Thành viên Ban kiểm soát	Tháng 10/2022 Bà Lê Minh Trang tham gia thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027	0%

**- Những thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lâm Bá Tông	Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II	29/04/2022	
2	Ông Lê Bảo Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành	29/04/2022	

		nhiệm kỳ II		
3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách nhiệm kỳ II	29/04/2022	
4	Ông Nguyễn Tài Đại	Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ II	29/04/2022	
5	Bà Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II	29/04/2022	
6	Bà Lê Minh Trang	Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II	27/10/2022	

**- Số lượng người lao động và chính sách đối với người lao động**

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng số lao động của công ty	40 người
Trong đó:	
- Lao động nam	33 người
- Lao động nữ	07 người
- Lao động tham gia bảo hiểm xã hội	35 người
<b>Trình độ lao động</b>	
- Trên đại học	0,0%
- Đại học	8 người tỷ lệ 20%
- Trung cấp, cao đẳng	3 người tỷ lệ 7,5%
- Lao động phổ thông	29 người tỷ lệ 72,5%

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Đối với các công ty con, công ty liên kết: Trong năm 2023, các Công ty liên kết gặp nhiều khó khăn, thị trường xây dựng đóng băng, nhu cầu tiêu thụ hàng hóa giảm mạnh, hoạt động kinh doanh xăng dầu không có hiệu quả.

**4. Tình hình tài chính**

**a) Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ trọng (%)
Tổng giá trị tài sản	172.537.801.207	170.981.847.787	99,1%
Doanh thu thuần	116.389.777.687	58.287.515.470	50,1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	41.261.392.490	17.928.041.497	43,5%
Lợi nhuận khác	111.091.282	1.838.152.000	
Lợi nhuận trước thuế	41.372.483.772	19.766.193.497	47,8%



Lợi nhuận sau thuế	32.526.790.291	15.497.364.085	47,6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	35%	25%	71,4%

- Các chỉ tiêu khác: Không có

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,69	2,71	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,04	1,34	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,30	0,30	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,43	0,43	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	46,84	45,03	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản	0,70	0,34	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	27,9	26,6	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng Vốn chủ sở hữu	26,9	12,9	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	18,9	9,06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	35,45	34,99	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 5.259.700 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

Trong đó:

- + Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.101.909 cổ phần
- + Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty hay cam kết của người sở hữu: 157.791 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 30/03/2024

- Cơ cấu cổ đông phân theo tỷ lệ sở hữu:
  - + Cổ đông lớn: 03
  - + Cổ đông nhỏ: 45
- Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí pháp nhân và cá nhân:
  - + Cổ đông tổ chức: 04
  - + Cổ đông cá nhân: 44
- Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí trong nước và nước ngoài:
  - + Cổ đông trong nước: 48
  - + Cổ đông nước ngoài: 0
- Cơ cấu cổ đông phân loại theo loại hình sở hữu:
  - + Cổ đông Nhà nước: 01
  - + Các cổ đông khác: 47
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- e) Các chứng khoán khác: Không có.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1. Tác động lên môi trường:**

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có

### **6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có.

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

### **6.3. Tiêu thụ năng lượng:**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp dùng cho Văn phòng: **17.120 KWh/năm.**

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

### **6.4. Tiêu thụ nước:**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai: **1.080 m<sup>3</sup>**

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

### **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

#### **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Năm 2023 mức lương bình quân của người lao động tại Công ty đạt 12.922.000 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty đã thực hiện đầy đủ chính sách lao động, bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động, cụ thể như sau:

- Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2023 nhằm củng cố, bổ sung các giải pháp quan trọng trong thỏa ước lao động tập thể, góp phần chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

- Phối hợp Công đoàn cơ sở tổ chức thăm hỏi người lao động và thân nhân ốm đau, thai sản, trợ cấp khó khăn.... góp phần nêu cao tinh thần tập thể và đoàn kết gắn bó trong nội bộ công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe hàng năm cho người lao động, các chế độ chính sách của người lao động luôn được quan tâm thực hiện. Việc chi trả lương, thưởng được thực hiện đầy đủ, kịp thời cho người lao động theo quy chế trả lương thưởng của Công ty. Người lao động được ký hợp đồng và đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định của Bộ Luật lao động và Nội quy, quy chế của Công ty. Ngoài ra mỗi năm Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn con người.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của người lao động về công tác an toàn- vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Không có

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Không có

#### **6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Trong năm 2023 Công ty đã hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, thăm và tặng quà các gia đình chính sách, kinh phí xây dựng công trình Đảo trường sa, chương trình xuân chiến sĩ, quỹ đền ơn đáp nghĩa.... với số tiền 4,4 tỷ đồng.

**6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** Không có

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty):**

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2023, Doanh thu đạt 53,38% , lợi nhuận đạt 53,51% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nguyên nhân tình hình kinh tế khó khăn, thị trường xây dựng bị đóng băng nên dẫn đến nhu cầu tiêu thụ mặt hàng cát xây dựng giảm mạnh, nguồn cát rẻ trên thị trường Công ty phải cạnh tranh gay gắt, bên cạnh chính sách, cơ chế thay đổi, giá tính thuế tài nguyên, phí môi trường thay đổi làm cho chi phí tăng cao do đó Công ty không thể giảm giá bán để thu hút sức mua trên thị trường.

### 2. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài sản

Đơn vị: triệu đồng

MS	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh 2023/2022
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>			
<b>100</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>137.676</b>	<b>141.654</b>	<b>102,9%</b>
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	29.751	13.320	44,8%
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn	59.982	42.982	71,7%
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.075	11.564	104,4%
140	Hàng tồn kho	36.811	69.750	189,5%
150	Tài sản ngắn hạn khác	58	4.037	6.960,3%
<b>200</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>34.861</b>	<b>29.328</b>	<b>84,1%</b>
<b>210</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>2.103</b>	<b>2.004</b>	<b>95,3%</b>
220	Tài sản cố định	4.997	4.237	84,8%
240	Tài sản dở dang dài hạn	22.675	22.675	100%
260	Tài sản dài hạn khác	5.086	412	8,1%
<b>270</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>172.538</b>	<b>170.982</b>	<b>99,1%</b>
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>300</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>51.552</b>	<b>51.119</b>	<b>99,1%</b>
<b>310</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>51.100</b>	<b>50.667</b>	<b>99,2%</b>
311	Phải trả người bán ngắn hạn	11.985	12.821	106,9%
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.829	3.831	100,1%
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.377	1.854	29,1%
314	Phải trả người lao động	1.903	1.411	74,1%
319	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	22.511	23.750	105,5%
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.494	7.000	155,8%
<b>330</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>452</b>	<b>452</b>	<b>100%</b>

337	Phải trả dài hạn khác	452	452	100%
<b>400</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>120.986</b>	<b>119.863</b>	<b>99,1%</b>
<b>410</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>120.986</b>	<b>119.863</b>	<b>99,1%</b>
411	Vốn góp của chủ sở hữu	52.597	52.597	100%
418	Quỹ đầu tư phát triển	36.679	43.834	119,5%
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	31.710	23.431	73,9%
<b>440</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>172.538</b>	<b>170.982</b>	<b>99,1%</b>

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Tính đến ngày 31/12/2022	Tính đến ngày 31/12/2023	%TH 2023/2022	Tỷ trọng 2022	Tỷ trọng 2023
Nợ ngắn hạn	51.100	50.667	99,1%	99,1%	99,1%
Nợ dài hạn	452	452	100%	0,9%	0,9%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>51.552</b>	<b>51.119</b>	<b>99,2%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: tính đến ngày 31/12/2023 tổng tài sản của Công ty trên báo cáo tài chính là: 170.982 triệu đồng, trong đó Nguồn vốn chủ sở hữu là 119.863 triệu đồng, nợ là: 51.119 triệu đồng.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Tổng nợ năm 2023 giảm nhẹ so với năm 2022. Nợ ngắn hạn đạt 50.667 triệu đồng, chiếm 99,1% tỷ trọng tổng nợ. Trong năm 2023 Công ty không có vay nợ ngắn hạn.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi Điều lệ, quy chế đúng quy định của pháp luật  
- Hoàn thiện kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý từng bước tăng cường tính chủ động, sáng tạo, nâng cao hiệu quả trong sản xuất, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, luân chuyển, bổ nhiệm phù hợp, hợp lý trong Công ty.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Mở rộng kinh doanh ngành nghề đa dạng thúc đẩy sự phát triển toàn diện của Công ty, xây dựng đội ngũ cán bộ, kỹ thuật của Đội xây dựng chuyên nghiệp, nhạy bén.

- Tích cực mở rộng mặt bằng cho ngành nghề kinh doanh chính của Công ty, thu hút khách hàng, tạo niềm tin, uy tín trên thị trường để thúc đẩy tăng doanh thu.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có**

## **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

### **a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)**

Nhằm thực hiện hiệu quả các tiêu về môi trường và phát triển bền vững, bảo vệ nguồn tài nguyên tránh lãng phí, đảm bảo thân thiện với môi trường. Định kỳ Công ty làm báo cáo quan trắc về môi trường, xử lý chất thải công nghiệp, phân loại rác thải đúng quy định theo quy định của luật khoáng sản và nước thải sinh hoạt.

### **b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Bên cạnh việc bảo vệ môi trường Công ty chú trọng công tác kiểm tra, đảm bảo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tạo điều kiện cho cán bộ, người lao động học hỏi lẫn nhau từ công việc đến tham gia hoạt động.

### **c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi, tặng quà các hộ dân, xã phường trên địa bàn công ty đứng chân, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, tạo sự thân thiện giữa người dân địa phương với Công ty.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:**

- Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; tổ chức giám sát Ban Điều hành triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT; Các thành viên HĐQT đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý với tinh thần trách nhiệm vì công việc, sự phát triển của Công ty; phối hợp với Ban Kiểm soát đảm bảo các hoạt động của Công ty minh bạch.

- Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành với sự tham dự đầy đủ của 100% thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát. Nội dung các cuộc họp, những vấn đề cần lấy ý kiến cổ đông. Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục và theo thẩm quyền.

- Cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, người lao động vượt qua khó khăn, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, giữ vững an sinh xã hội, các chỉ tiêu, kế hoạch mặc dù không đạt so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động

của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Ban Điều hành tổ chức, thông qua các báo cáo của Giám đốc. Thông qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2023, Ban Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty;

- Ban Điều hành đã duy trì tốt lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Dự báo tình hình thế giới còn diễn biến phức tạp, khó khăn, diễn biến bất thường;

Năm 2024, dự báo kinh tế trong nước cũng như tỉnh Đồng Nai sẽ phải tiếp tục đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức, mang tính chất phức tạp, khó lường, đột ngột, tác động lớn và mang tính cộng hưởng... Trong đó, tác động lớn có thể kể đến biến động về giá xăng dầu, đà phục hồi tiêu dùng của xã hội cùng với sự đóng băng thị trường bất động sản được dự báo sẽ kéo dài nên nhu cầu sử dụng VLXD giảm mạnh ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty.

Trước tình hình đó, HĐQT xác định một số nội dung chủ yếu cần tập trung thực hiện như sau:

- Tiếp tục đẩy nhanh việc bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách quản lý nhân sự, đãi ngộ cạnh tranh để phát triển đội ngũ quản lý, kỹ thuật có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tăng cường công tác quản lý công nợ;

- Nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng bằng việc gắn trách nhiệm của từng cá nhân trong thực hiện công việc được giao;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết. Chủ động, linh hoạt trong công tác quản trị doanh nghiệp;

- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty quy định của pháp luật.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết tại Công ty	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại Công ty khác	Số lượng chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác
1	Lâm Bá Tòng	Chủ tịch HĐQT	9.700 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,18%	0	01
2	Lê Bảo Thanh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	6.900 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,13%	0	0
3	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên HĐQT	0	0	0

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị tổ chức 07 phiên họp gồm các phiên thường xuyên, đột xuất thông qua các nghị quyết/quyết định liên quan đến các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; tổ chức giám sát Ban Điều hành triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT; Các thành viên HĐQT đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý với tinh thần trách nhiệm vì công việc, sự phát triển của Công ty; phối hợp với Ban Kiểm soát đảm bảo các hoạt động của Công ty minh bạch.

- Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành với sự tham dự đầy đủ của 100% thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát. Nội dung các cuộc họp, những vấn đề cần lấy ý kiến cổ đông. Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục và theo thẩm quyền.

- Một số phiên họp căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, HĐQT mời Giám đốc điều hành và trưởng các phòng nghiệp vụ Công ty tham dự báo cáo kết quả hoạt động nhằm đánh giá sát thực tế từ đó có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao hơn.

Năm 2023 Hội đồng quản trị đã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đăng ký UPCOM được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận theo Quyết định số 1346/QĐ-SGDCKHN ngày 28/12/2023



d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

ê) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Tài Đại	Trưởng ban	0,03%
2	Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	Thành viên	0
3	Lê Minh Trang	Thành viên	0

f) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Trong năm 2023, Ban kiểm soát tham gia 100% cuộc họp của Hội đồng quản trị, thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị. HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, đảm bảo việc chỉ đạo và quản trị Công ty theo đúng pháp luật và mục tiêu kinh doanh của công ty.

+ HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất, thông qua các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc:

+ Công tác chỉ đạo, lãnh đạo Ban giám đốc đã thực hiện theo các qui định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Ban giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, các quyết định của Giám đốc Công ty phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.

+ Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo điều hành các hoạt động của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội cổ đông thông qua; đảm bảo việc làm và thu nhập cho CBCNV được ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tiền lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý năm 2023 cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Thù lao, tiền lương, thưởng duyệt chi	Đã thực hiện
1	Ông Lâm Bá Tòng	507.889.925	507.889.925
2	Ông Lê Bảo Thanh	469.289.577	469.289.577

3	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	259.000.000	259.000.000
4	Ông Nguyễn Tài Đại	333.260.335	333.260.335
5	Ông Nguyễn Toàn Nghĩa	460.630.335	460.630.335
6	Bà Trần Thị Thúy An	288.573.672	288.573.672
7	Bà Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	90.000.000	90.000.000
8	Bà Lê Minh Trang	85.000.000	85.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.493.643.844</b>	<b>2.493.643.844</b>

b) **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:** Không có

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV XD Ngọc Hạnh	Người có liên quan của Công ty	3603326286 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/12/2015	Số 75, Kp2, Phường Tân Phong, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023	Thuê phương tiện vận chuyển và xúc cát tiêu thụ. Tổng giá trị giao dịch: 25.247.944.870 đồng
2	Công ty TNHH Xăng Dầu Tân Phong	Người có liên quan của Công ty	3600274054 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09/10/2016	Số 1A, đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023	Mua xăng dầu. Tổng giá trị 177.400.292 đồng.

d) **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công việc, thực hiện tốt vai trò quản lý và điều hành của mình, tích cực triển khai những nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Luôn tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ và tiêu chí nhằm đảm bảo tính minh bạch trong công tác quản trị Công ty công bố thông tin.

Các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã thể hiện sự nỗ lực và linh hoạt chỉ đạo sản xuất kinh doanh, theo đó đã thông qua kế hoạch kinh doanh, chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh hàng năm.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV) đã xác nhận Báo cáo tài chính năm 2023 như sau: “Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2023 được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV) thực hiện kiểm toán và xác nhận.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được đăng tải chi tiết trên cổng thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn Website <https://dongtanvn.com>

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đồng Tân, kính báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



**Lâm Bá Tòng**

